



ADR VIETNAM CHAMBERS LLC
INDEPENDENT INSTITUTIONS & REGULATORS

**HỘI THẢO TRAO ĐỔI KIẾN THỨC,
KỸ NĂNG HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ
CHUYÊN SÂU TRONG LĨNH VỰC
THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ PHÙ HỢP
VỚI CÁC CAM KẾT QUỐC TẾ**


**MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ HÒA
GIẢI THƯƠNG MẠI**

Hà Nội, 23/05/2019

LS. NGUYỄN MẠNH DŨNG

- Phó giám đốc | Trung tâm hòa giải Việt nam VMC
- Hòa giải viên| Trung tâm Hòa giải liên kết Trung quốc và Hồng Kong
- Hòa giải viên |Trung tâm Hòa giải quốc tế Nhật bản JIMC Kyoto
- Giám đốc Công ty TNHH Phòng ADR Việt Nam

1



NỘI DUNG

1. Kỹ năng của luật sư trong Hòa giải:

- Kỹ năng tư vấn về hòa giải
- Kỹ năng soạn thảo văn bản hòa giải
- Kỹ năng đại diện trong hòa giải

2. Hòa giải đầu tư và Công ước Hòa giải Singapore

- Tác động quốc tế của Công ước hòa giải Singapore
- Hòa giải theo các cam kết quốc tế của Việt nam

3. Khuyến nghị & Câu hỏi thảo luận

2



**1. THUYẾT PHỤC KHÁCH HÀNG LỰA CHỌN
HÒA GIẢI TRONG CÁC PHƯƠNG THỨC
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

• Thương lượng (Negotiation)	• Tranh tụng tại tòa án (Litigation)
• <i>Trung gian - Hòa giải (Mediation/Conciliation)</i>	• Sự xác định của chuyên gia (Expert Determination)
• <i>Hòa giải trong tổ tụng dân sự (court annexed mediation)</i>	• Adjudication (Dispute Adjudication Board – DAB)
• Hòa giải/Trọng tài (Med/Arb – Arb/Med)	• Mini – trial, Rent a Judge, vv.
• Trọng tài (Arbitration)	• Việt Nam ?

3

2. CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP THÍCH HỢP



- | | |
|---------------------------------|-------------------------------------|
| i. Quy định của pháp luật | vii. Bảo mật |
| ii. Thiện chí của các bên | viii. Khả năng cưỡng chế thi hành |
| iii. Thời gian và tính kịp thời | ix. Kiểm soát quá trình bởi các bên |
| iv. Chuyên môn | x. Quy định trong Hợp đồng |
| v. Chi phí | xi. Lợi thế và bất lợi của thân chủ |
| vi. Hiệu quả kinh tế | |

4

3. KHUÔN KHỔ PHÁP LÝ CỦA HÒA GIẢI



1. Khuôn khổ pháp lý quốc tế:

- Luật mẫu về hòa giải thương mại quốc tế của UNCITRAL 2002 sửa đổi 2018
- Quy tắc hòa giải của UNCITRAL 1980
- Công ước Singapore về Hòa giải A/73/17
- Các hiệp định quốc tế mà Việt nam là thành viên: CP-TPP & EV IPA

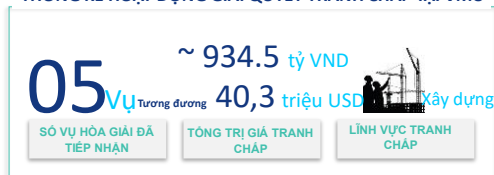
2. Khuôn khổ pháp lý Việt Nam:

- Bộ luật tố tụng dân sự 2015
- Nghị định 22/2017/NĐ-CP về Hòa giải thương mại 24/02/2017
- Các công văn của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thí điểm hòa giải, đối thoại tại Tòa án 16 tỉnh, thành phố trực thuộc TW

5

4. HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI - PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP MỚI HIỆU QUẢ TẠI VIỆT NAM

THỐNG KÊ HOẠT ĐỘNG GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP TẠI VMC



VVC

13

6

5. HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI – PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP MỚI HIỆU QUẢ TẠI VIỆT NAM

THỐNG KÊ HOẠT ĐỘNG GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP TẠI VMC

- 04/05** Vụ: các bên đã thống nhất chọn được Hòa giải viên tiến hành hòa giải (02 CEDR mediators)
- 01/05** Vụ: có sự tham gia hỗ trợ của Luật sư
- 01/05** Vụ: đã hoàn thành (mã 2018); thời gian thủ tục hòa giải: 36 ngày
- ~ **4 tỷ VNĐ** Trị giá tranh chấp thấp nhất ~ **595 tỷ VNĐ** Trị giá tranh chấp cao nhất
- 01** Vụ thực hiện hòa giải bằng tiếng Anh; **04** Vụ thực hiện hòa giải bằng tiếng Việt

VIAC

13

7

6. ĐẶC ĐIỂM CỦA HÒA GIẢI



ASIA VIETNAM CHAMBERS LLC

- Sự hợp tác
- Tính chất tự nguyện
- Sử dụng bên thứ ba độc lập là trung gian để giúp giải quyết tranh chấp
- Thủ tục linh hoạt
- Sự kiểm soát của các bên tranh chấp

8

7. THUẬN LỢI CỦA HÒA GIẢI



ASIA VIETNAM CHAMBERS LLC

- Chi phí
- Tốc độ
- Khả năng kiểm soát của các bên
- Tính thân thiện, không có tính chất đối kháng
- Tính bảo mật
- Tính linh hoạt

9

8. CÓ THỂ COI LÀ BẤT LỢI CỦA HÒA GIẢI



ASIAN VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY

- Tiêu chuẩn không chắc chắn, rõ ràng
- **Lo ngại phải tiết lộ sớm những lập luận pháp lý**
- Không nhất thiết là tiết kiệm chi phí
- Yêu cầu phải có quan hệ tương đối tốt giữa các bên tranh chấp
- **Giá trị ràng buộc của kết quả hòa giải!**

10

9. ĐỐI TƯỢNG KHÁCH HÀNG



ASIAN VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY

- Nhà đầu tư Á Đông: Nhật bản, Hàn quốc, Đài Loan, Trung quốc, vv.
- Thương nhân nước ngoài
- Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI)
- Doanh nghiệp tư nhân
- Doanh nghiệp nhà nước
- Vv.

11

10. THAY ĐỔI HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ PHÁP LÝ



ASIAN VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY

- Tính phí luật sư theo thời gian làm việc thực tế của luật sư; hay
- Tính chi phí luật sư theo tỷ lệ % giá trị tranh chấp; hay
- Tính phí trần khổng chế cố định (fixed fee/cap fee);
- **Tính phí luật sư theo kết quả của vụ kiện (Successful fee/no cure no pay!)**

12

11. HÒA GIẢI



13

12. HÒA GIẢI QUỐC TẾ



1. Lựa chọn Hòa giải viên



2. Các văn bản hòa giải



3. Quá trình hòa giải



4. Thỏa thuận hòa giải thành

14

13. LỰA CHỌN HÒA GIẢI VIÊN



- Hòa giải viên tổ chức: **67 (6)**
- Hòa giải viên vụ việc (Ad-hoc): **81 (6)**
- Hòa giải viên được **chứng nhận đào tạo** bởi CEDR (Anh): **72 (4)**
- Hòa giải viên được đào tạo bởi JAMS (USA): **209 (3)**

15

14. HÒA GIẢI VIÊN



- **Vai trò của hòa giải viên**
bên trung gian khách quan
giữ vai trò nhất định trong từng giai đoạn hòa giải
- **Các giai đoạn hòa giải: (CEDR)**
 - > Giai đoạn chuẩn bị
 - > Giai đoạn mở đầu hòa giải
 - > Giai đoạn tìm hiểu thông tin trong hòa giải
 - > Giai đoạn thương lượng, mặc cả
 - > Giai đoạn cuối cùng: kết thúc hòa giải

16

15. LỰA CHỌN HÒA GIẢI VIÊN



Tiêu chuẩn

- > Kiến thức
- > Kỹ năng
- > Phẩm chất đạo đức

Các phương thức đánh giá

- > Nơi đào tạo
- > Nơi thực hành nghề nghiệp
- > Kinh nghiệm thực tiễn
- > Đánh giá của thị trường
- > Chuyên môn chuyên sâu của hòa giải viên

Hòa giải viên vụ việc:

<http://bttm.moj.gov.vn/Pages/hoa-giai-vien.aspx>

17

16. ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CỦA HÒA GIẢI VIÊN



- **Tiết lộ những xung đột lợi ích tiềm tàng**
- Giải thích rõ vai trò của hòa giải viên
- Không thúc đẩy các bên đạt được thỏa thuận hòa giải bằng mọi giá
- Giữ bí mật hòa giải khi họp kín với từng bên
- Đánh giá các khiếu nại về mặt pháp lý
- Khuyến khích sự trung thực và không thiên vị
- Không nên đồng thời giữ vai trò là hòa giải viên và trọng tài viên trong cùng một vụ việc
- Không nên trực tiếp soạn thảo thoả thuận hòa giải thành

18

17. BÀI HỌC THÀNH CÔNG CỦA HÒA GIẢI VIÊN



ASIAN VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY

- Có khả năng xây dựng mối quan hệ tốt với các bên tranh chấp dựa trên sự hiểu biết, đồng cảm và tin cậy.
- Có khả năng đưa ra các giải pháp hòa giải một cách sáng tạo
- Có kỹ năng hòa giải:
 - ✓ giữ cho việc thương lượng tập trung vào các vấn đề cần hòa giải
 - ✓ tránh đứng về một bên trong bất cứ vấn đề quan trọng nào ở các phiên họp chung
 - ✓ làm sáng tỏ các nhu cầu của phía bên kia
 - ✓ để cho mọi người được xả hơi khi qua căng thẳng
 - ✓ cố gắng thuyết phục một hoặc các bên từ bỏ lập trường cố định của mình
 - ✓ giúp đặt ra một khuôn khổ cho việc thương lượng
 - ✓ giúp lập nên những ưu tiên trong số các nhà thương lượng

19

18. LỰA CHỌN TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI



ASIAN VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY

- CEDR: <https://www.cedr.com/about-us/>
- CPR: <https://www.cpradr.org/about>
- JAMS: <https://www.jamsadr.com/about/>
- ICC <https://iccwbo.org/dispute-resolution-services/mediation/icc-international-centre-for-adr/>
- ICSID <https://icsid.worldbank.org/en/Pages/process/1CSID-Convention-Conciliation.aspx>
- HKIAC: <http://www.hkiac.org/mediation>
- MHJMC: <http://mhjmc.org/en/>
- SIMC: <http://simc.com.sg/>
- SMC: <http://www.mediation.com.sg/>
- JIMC Kyoto: <https://www.jimc-kyoto.jp/>

20

19. LỰA CHỌN TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ HÒA GIẢI VIỆT NAM



ASIAN VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY

- BTP: <http://http.moj.gov.vn/Pages/hoa-giai-thuong-mai.aspx>
- Trung tâm Hòa giải Việt nam (VMC) thuộc Trung tâm trọng tài quốc tế Việt nam (VIAC): <http://viac.vn/gioi-thieu-chung-c167.html>
- Trung tâm hòa giải thương mại quốc tế Việt nam (VICMC) thuộc Hội luật quốc tế Việt nam VSIL: <http://www.hoiluatquocte.org.vn/post/thanh-lap-trung-tam-hoa-giai-thuong-mai-quoc-te-viet-nam>

21

20. SOẠN THẢO THỎA THUẬN HÒA GIẢI QUY CHẾ



- Điều khoản hòa giải mẫu của Trung tâm Hòa giải Việt nam: *"Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến hợp đồng này sẽ được giải quyết bằng hòa giải tại Trung tâm Hoà giải Việt Nam (VMC) thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam theo Quy tắc hòa giải của Trung tâm này."*

SIMC Mediation Clause for use before a dispute arises:

"All disputes, controversies or differences arising out of or in connection with this contract, including any question regarding its existence, validity or termination, shall be first referred to mediation in Singapore in accordance with the Mediation Rules of the Singapore International Mediation Centre for the time being in force".

22

▶ 1. thủ tục hoà giải minh bạch, thân thiện & tính dịch vụ cao
THÂN THIỆN – Quy trình hoà giải thân thiện



23

22. SOẠN THẢO THỎA THUẬN HÒA GIẢI VỤ VIỆC



UNCITRAL MODEL CONCILIATION CLAUSE

"Where, in the event of a dispute arising out of or relating to this contract, the parties wish to seek an amicable settlement of that dispute by conciliation, the conciliation shall take place in accordance with the UNCITRAL Conciliation Rules as at present in force".

(The parties may agree on other conciliation clauses.)

- CEDR Model Mediation Agreement
1. The Mediation
 2. Authority and status
 3. Confidentiality and without prejudice status
 4. Settlement formalities
 5. Fees and costs of the Mediation
 6. Legal status and effect of the Mediation
 7. Changes to this Agreement

24

23. SOẠN THẢO QUAN ĐIỂM CỦA BÊN TRANH CHẤP



VCCI VIETNAM CHAMBERS LLC

- MÔ TẢ QUÁ TRÌNH DIỄN RA TRANH CHẤP
- YÊU CẦU CỦA BÊN TRANH CHẤP
- SỰ KHÁC BIỆT VỀ QUAN ĐIỂM CỦA CÁC BÊN
- NHỮNG TÀI LIỆU CÓ LIÊN QUAN
- NHỮNG THÔNG TIN RIÊNG BẢO MẬT CỦA BÊN TRANH CHẤP

25

24. SOẠN THẢO THỎA THUẬN HÒA GIẢI THÀNH



VCCI VIETNAM CHAMBERS LLC

CEDR Terms of the Settlement Agreement

It is agreed as follows:

[A will deliver to B at by not later than 4 o'clock on 25 December]

[B will pay £ to A by not later than 4 o'clock on 25 December by direct bank transfer to bank sort code account number]

[Any other terms]

The Action will be stayed and the parties will consent to an order in the terms of the attached Order [see attached form of Tomlin order].

OR [A/B] will discontinue the Action on [B/A]'s undertaking not to claim [B/A]'s costs of the Action against [A/B].

OR Judgment will be entered for [A/B] on their [counter] claim with an order that [B/A] pay [A/B]'s costs on the standard/indemnity basis subject to detailed assessment if not agreed.

OR The Action will be dismissed with no order as to costs.

26

25. CÁC QUY TẮC HÒA GIẢI



VCCI VIETNAM CHAMBERS LLC

- Quy tắc hòa giải của Ủy ban Liên hiệp quốc về Luật thương mại quốc tế 4/12/1980 (UNCITRAL)
- Quy tắc hòa giải của Phòng thương mại quốc tế ICC có hiệu lực từ 1/1/2014;
- Thủ tục hòa giải mẫu của CEDR 2018
- Quy tắc hòa giải của Trung tâm Hòa giải Việt nam (VMC) có hiệu lực từ 01/07/2018

27

26. CÁC BƯỚC HÒA GIẢI



28

27. QUY TRÌNH HÒA GIẢI: HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI



- Phải có thỏa thuận hòa giải bằng văn bản trước hoặc sau khi tranh chấp phát sinh
- Hòa giải là không bắt buộc, các bên tự nguyện hòa giải
- Thời hạn hòa giải không được tính miễn trừ thời hiệu khởi kiện
- Không có quy định về giá trị chứng cứ của thông tin trao đổi trong quá trình hòa giải
- Hòa giải viên không có quyền miễn trừ trách nhiệm nghề nghiệp
- Có thể kết hợp phương thức hòa giải với trọng tài (Arb-Med-Arb)
- Thỏa thuận hòa giải thành trước hết có thể có giá trị pháp lý như một hợp đồng mới & các bên có thể tự do thỏa thuận lựa chọn luật điều chỉnh và phương thức giải quyết tranh chấp cho hợp đồng mới này
- Nếu các bên tự nguyện thì hành thỏa thuận hòa giải thành thì không cần tòa án công nhận
- Nếu các bên muốn bảo đảm hiệu lực cưỡng chế thì hành thỏa thuận hòa giải thành ở Việt nam thì phải thực hiện thủ tục công nhận thỏa thuận hòa giải ngoài tòa án

29

28. QUY TRÌNH HÒA GIẢI: HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN



- Hòa giải viên tại Trung tâm hòa giải do Tòa án thành lập là cựu thẩm phán với những kinh nghiệm xét xử rất khác nhau
- Cựu thẩm phán theo xu hướng đánh giá pháp lý vị trí pháp lý của các bên tranh chấp nhiều hơn vai trò là trung gian hỗ trợ quá trình hòa giải
- Hòa giải viên có mối liên hệ xã hội - nghề nghiệp chặt chẽ với các thẩm phán xét xử
- Hòa giải không thành thì không phải mở phiên họp hòa giải bắt buộc trước khi mở phiên tòa theo Bộ luật TTDS 2015
- Hòa giải viên có thể tiếp xúc trực tiếp với từng bên trước khi mở phiên họp hòa giải chính thức
- Thời hạn hòa giải từ 20 ngày kéo dài tới tối đa 2 tháng, không tính vào thời hiệu khởi kiện hay thời hạn chuẩn bị xét xử
- Tỷ lệ hòa giải thành cao (76,2%) đặc biệt trong lĩnh vực hôn nhân, gia đình.
- Kết quả hòa giải thành có thể là Thẩm phán ra quyết định công nhận thỏa thuận hòa giải thành theo điều 212 (Chương 13 Thủ tục hòa giải và chuẩn bị xét xử) hoặc Chương 33 Thủ tục công nhận kết quả hòa giải ngoài tòa án BLTTDS 2015

30

29. SỰ KHÁC BIỆT QUAN TRỌNG GIỮA CÁC QUY TRÌNH HÒA GIẢI



HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- | | |
|---|---|
| 1. Lựa chọn Hòa giải viên: | • Tòa án phân công; tự do thỏa thuận |
| 2. Vị trí pháp lý: như nhau | • Đã có Đơn khởi kiện |
| 3. Thông tin cung cấp: tóm tắt quan điểm theo yêu cầu của HGV | • Nhưng chưa có Bản tự bảo vệ.
• Cung cấp chứng cứ |
| 4. Phương thức hòa giải: evaluative/facilitative (CEDR) | • Evaluative by retired judges |
| 5. Bước hòa giải: họp chung/riêng | • Họp riêng/chung |

31

30. VAI TRÒ CỦA LUẬT SƯ



- Thuyết phục khách hàng lựa chọn hòa giải là phương thức giải quyết tranh chấp thích hợp thay thế cho tranh tụng tại Tòa án.
- Soạn thảo một thỏa thuận hòa giải cho tranh chấp đã phát sinh hoặc sẽ có thể phát sinh trong tương lai.
- Lựa chọn 1 hoặc 2 hòa giải viên hay tổ chức hòa giải và quy tắc hòa giải thích hợp.
- Soạn thảo giải trình (submission) cho hòa giải viên và kiểm soát việc trao đổi thông tin về vụ việc.
- **Xây dựng chiến lược hòa giải phù hợp và tư vấn cho quá trình đó.**
- Lựa chọn mô hình thương lượng hợp tác hay cạnh tranh

32

31. TƯ VẤN CHO KHÁCH HÀNG



- Giải pháp đạt được có thỏa mãn yêu cầu của khách hàng hay không
- **Thông báo cho khách hàng biết sớm những khả năng có thể xảy ra khi hòa giải**
- Mô tả tiến trình hòa giải cho khách hàng
- Nghiên cứu tìm hiểu các tổ chức cung cấp dịch vụ hòa giải, quy tắc hòa giải và hòa giải viên
- Lựa chọn người đại diện tốt nhất cho khách hàng tham gia hòa giải
- Xây dựng những phương án hòa giải khác nhau và phát triển một chiến lược hòa giải

33

32. ĐẠI DIỆN CHO KHÁCH HÀNG



ADR VIETNAM CHAMBER LLC

- Rà soát lại những điểm mạnh và điểm yếu của vụ việc cùng với khách hàng
- **Tìm hiểu kỹ những lợi ích cho khách hàng và ngược lại**
- Trình bày trực tiếp với khách hàng của phía bên kia
- Kiên nhẫn trong quá trình hòa giải
- Cân nhắc thận trọng việc trao đổi thông tin
- Việc hòa giải không thành vẫn có thể đem lại lợi ích
- Thương lượng thay mặt cho khách hàng hoặc cùng với khách hàng
- Soạn thảo & đánh giá về mặt pháp lý của dự thảo thỏa thuận đạt được trong hòa giải trước khi cam kết chính thức

34

33. NHỮNG CÂU HỎI THỰC TIỄN TRONG HÒA GIẢI



ADR VIETNAM CHAMBER LLC

- Khi nào nên đưa ra đề xuất hòa giải? Việc đưa ra đề xuất hòa giải có thể hiện sự yếu thế trong giải quyết tranh chấp?
- Việc hòa giải nên kéo dài bao lâu? Liệu đã đến thời điểm nên kết thúc hòa giải?
- Địa điểm hòa giải có nhất thiết ở một nơi trung lập hay thuận tiện cho các bên?
- Có nên cân nhắc cơ chế đồng hòa giải để tận dụng ưu thế về văn hóa và ngôn ngữ?
- Tiết lộ thông tin bảo mật cho hòa giải viên ở mức độ nào là phù hợp?
- Luật sư hay doanh nghiệp nên đại diện tiến hành hòa giải?
- Có nên đưa ra lời xin lỗi khi tiến hành hòa giải?
- Vv.

35

34. KHUYẾN NGHỊ



ADR VIETNAM CHAMBER LLC

1. Nên cân nhắc hòa giải thương mại trong điều khoản giải quyết tranh chấp hỗn hợp nhiều tầng (multi tiers clause)
2. Lựa chọn đúng hòa giải viên có vai trò quan trọng trong tiến trình hòa giải
3. Xây dựng các phương án thương lượng khác nhau để khách hàng chủ động trong bàn đàm phán
4. Tận dụng kỹ năng nghề nghiệp của hòa giải viên để sáng tạo ra các giải pháp mới giải quyết tranh chấp.

36

35. CÂU HỎI THẢO LUẬN 1



ASIA-PACIFIC ARBITRATION CENTER

- THỜI HIỆU: Thỏa thuận về thời hiệu?
- CHỨNG CỨ: Thỏa thuận bảo mật và chế tài xử lý vi phạm?
- Quyền miễn trừ của Hòa giải viên?

37

37

36. CÔNG ƯỚC HÒA GIẢI SINGAPORE



SINGAPORE INTERNATIONAL ARBITRATION CENTRE

ARTICLE 5. GROUNDS FOR REFUSING TO GRANT RELIEF

1. The competent authority of the Party to the Convention where relief is sought under article 4 may refuse to grant relief at the request of the party against whom the relief is sought only if that party furnishes to the competent authority proof that:

- (a) A party to the settlement agreement was under some incapacity;
- (b) The settlement agreement sought to be relied upon: (i) Is null and void, inoperative or incapable of being performed under the law to which the parties have validly subjected it or, failing any indication thereon, under the law deemed applicable by the competent authority of the Party to the Convention where relief is sought under article 4; (ii) Is not binding, or is not final, according to its terms; or (iii) Has been subsequently modified;
- (c) The obligations in the settlement agreement: (i) Have been performed; or (ii) Are not clear or comprehensible;
- (d) Granting relief would be contrary to the terms of the settlement agreement;

38

38

37. CÔNG ƯỚC HÒA GIẢI SINGAPORE



SINGAPORE INTERNATIONAL ARBITRATION CENTRE

ARTICLE 5. GROUNDS FOR REFUSING TO GRANT RELIEF

(e) There was a serious breach by the mediator of standards applicable to the mediator or the mediation without which breach that party would not have entered into the settlement agreement; or
 (f) There was a failure by the mediator to disclose to the parties circumstances that raise justifiable doubts as to the mediator's impartiality or independence and such failure to disclose had a material impact or undue influence on a party without which failure that party would not have entered into the settlement agreement.

2. The competent authority of the Party to the Convention where relief is sought under article 4 may also refuse to grant relief if it finds that:

- (a) Granting relief would be contrary to the public policy of that Party; or
- (b) The subject matter of the dispute is not capable of settlement by mediation under the law of that Party

39

39

38. BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA CHÂU ÂU CHO HÒA GIẢI VIÊN



- Quyền tự do chỉ định Hòa giải viên
- Sự phù hợp về năng lực chuyên môn;
- Tính độc lập và khách quan.
- Thỏa thuận hòa giải, quy trình hòa giải công bằng;
- Phi hòa giải công khai.
- Nghĩa vụ bảo mật.
- Quyền miễn trừ cung cấp chứng cứ của Hòa giải viên

40

39. BIT VỚI PHÁP 26/05/1992



1. Mọi tranh chấp đầu tư giữa một Bên ký kết với một công dân hoặc một công ty của Bên ký kết kia phải cố gắng giải quyết bằng **hòa giải (réglé à l'amiable)** giữa hai Bên liên quan.

2. Nếu tranh chấp không giải quyết được trong thời hạn 6 tháng kể từ khi vụ tranh chấp được một trong hai Bên nêu ra, thì theo yêu cầu của một Bên, vụ tranh chấp sẽ được đưa ra Trọng tài. [...]

41

40. BTA VỚI HOA KỲ 13/07/2000



2. Trong trường hợp có tranh chấp đầu tư, các bên tranh chấp cần nỗ lực giải quyết thông qua tham vấn và thương lượng, có thể bao gồm cả **việc sử dụng thủ tục không ràng buộc có sự tham gia của bên thứ ba**. Phù hợp với khoản 3 của Điều này, nếu tranh chấp chưa giải quyết được thông qua tham vấn và thương lượng, công dân hoặc công ty của một Bên là một bên trong tranh chấp đầu tư có thể đưa tranh chấp ra giải quyết theo một trong các phương thức sau:

42

41. FTA VỚI HÀN QUỐC 5/5/2015



ASIAN VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY

Điều 9.16: Tham vấn và đàm phán

Trong trường hợp có tranh chấp đầu tư, nhà đầu tư tranh chấp và Bên ký kết tranh chấp sẽ nỗ lực giải quyết tranh chấp thông qua tham vấn và đàm phán, việc tham vấn này có thể **bao gồm thủ tục không ràng buộc, có sự tham gia của bên thứ ba**. Việc tham vấn sẽ được tổ chức trong vòng 30 ngày kể từ ngày gửi thông báo ý định khởi kiện ra trọng tài, trừ khi các bên tranh chấp có thỏa thuận khác

43

42. HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG (TPP)



ASIAN VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY

Điều 9.18: Tham vấn và thương lượng

1. Trong trường hợp phát sinh tranh chấp trong quá trình đầu tư, bên nguyên đơn và bị đơn trước hết phải tìm cách giải quyết thông qua tham vấn và thương lượng với nhau, trong đó bao gồm việc **áp dụng các thủ tục không ràng buộc thực hiện với các bên và có sự tham gia của bên thứ ba thông qua trung gian hòa giải**.

44

43. HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG (TPP)



ASIAN VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY

- Điều 28.10: Trình độ chuyên môn của các Trọng tài viên và Thành viên Danh sách
- Trình độ chuyên môn của các Trọng tài viên
- 1. Tất cả các trọng tài viên sẽ:
 - (a) phải có chuyên môn hoặc kinh nghiệm về luật, thương mại quốc tế, các vấn đề khác theo Hiệp định này, hoặc việc giải quyết các tranh chấp phát sinh theo các Hiệp định thương mại quốc tế;
 - (b) được lựa chọn chặt chẽ trên cơ sở khách quan, đáng tin cậy, và phán xét hợp lý;
 - (c) phải độc lập, và không bị ảnh hưởng hoặc nhận chỉ dẫn từ bất kỳ Bên nào; và
 - (d) tuân thủ các quy tắc ứng xử nằm trong Các Quy tắc về Thủ tục.
- 2. Một cá nhân không thể tham gia với tư cách một trọng tài viên đối với tranh chấp mà người này đã từng tham gia theo Điều 28.6 (Mỗi giới, Trung gian và Hòa giải).

45

44. HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG (TPP)



ASIAN VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY

Mục B: Thủ tục Tố tụng Trong nước và Giải quyết Tranh chấp Thương mại Tư

- Điều 28.23: Giải pháp Giải quyết Tranh chấp Khác
- 1. Mỗi Bên sẽ, cố gắng hết mức có thể, để khuyến khích và tạo thuận lợi đối với việc sử dụng trọng tài và **các phương thức giải quyết tranh chấp khác** cho việc giải quyết các tranh chấp thương mại quốc tế giữa các bên tư nhân trong khu vực tự do hóa thương mại.
- 2. Nhằm mục đích này mỗi Bên sẽ quy định các thủ tục phù hợp để đảm bảo tuân thủ các thỏa thuận để phân xử và công nhận và thi hành phán quyết của trọng tài trong các tranh chấp đó.
- 3. Một Bên sẽ được coi là tuân thủ quy định tại khoản 2 nếu Bên đó là một Bên và *tuân thủ Công ước của Liên hợp quốc về Công nhận và Thi hành các Phán quyết Trong tài Nước ngoài năm 1958!*

46

45. HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG (TPP)



ASIAN VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY

CHAPTER 9: INVESTMENT

Section B: Investor-State Dispute Settlement

Article 9.18: Consultation and Negotiation

1. In the event of an investment dispute, the claimant and the respondent should initially seek to resolve the dispute through consultation and negotiation, **which may include the use of non-binding, third party procedures, such as good offices, conciliation or mediation.**
2. The claimant shall deliver to the respondent a written request for consultations setting out a brief description of facts regarding the measure or measures at issue.
3. For greater certainty, the initiation of consultations and negotiations shall not be construed as recognition of the jurisdiction of the tribunal.

47

46. HÒA GIẢI TRANH CHẤP ĐẦU TƯ THEO EV IPA



ASIAN VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY

CHAPTER 3 : DISPUTE SETTLEMENT

SECTION A : RESOLUTION OF DISPUTES BETWEEN PARTIES

ARTICLE 3.4 Mediation Mechanism

The Parties may at any time agree to enter into a mediation procedure pursuant to Annex 9 (Mediation Mechanism) with respect to any measure adversely affecting investment between the Parties.

SECTION B Resolution of Disputes between Investors and Parties

SUB-SECTION 2 ALTERNATIVE DISPUTE RESOLUTION AND CONSULTATIONS

ARTICLE 3.31 Mediation

1. The disputing parties may at any time agree to have recourse to mediation.
2. Recourse to mediation is voluntary and without prejudice to the legal position of either disputing party...

48

47. HÒA GIẢI TRANH CHẤP ĐẦU TƯ THEO EV IPA



- Hòa giải viên: viên chức tư pháp hoặc luật gia cao cấp, quốc tịch trung lập, am hiểu công pháp quốc tế, luật đầu tư & thương mại quốc tế (điều 13.3)
- Thủ tục: bắt đầu hòa giải, lựa chọn hòa giải viên, quy tắc hòa giải (Section 3: Art.2-3-4)
- Hòa giải viên cung cấp báo cáo thực tế hòa giải (factual report): Art. 5.3
- Hậu quả pháp lý (6), thời hạn (7), chi phí (8)

49

48. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP BẰNG HOÀ GIẢI THEO IPA



THỦ TỤC TIẾN HÀNH HOÀ GIẢI:

- Do hoà giải viên quyết định sau khi trao đổi với các bên;
- Hoà giải viên có thể đề xuất giải pháp giải quyết vụ việc nhưng không được đưa ra các giải thích về nội dung Hiệp định;
- Hoà giải chấm dứt khi:
 - Các bên đạt được thoả thuận thống nhất;
 - Hoà giải viên tuyên bố, sau khi tham vấn với các bên, rằng các nỗ lực hoà giải không thể đạt được kết quả nữa;
 - Thông báo bằng văn bản của bất cứ bên nào về việc chấm dứt hoà giải

50

49. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP BẰNG HOÀ GIẢI THEO EV IPA



KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH:

- Các bên tự nguyện thi hành
- Thoả thuận kết quả hoà giải thành được công bố công khai trừ các thông tin được cho là tuyệt mật hoặc bảo mật

51

50. QUY TẮC CỦA IBA VỀ HÒA GIẢI TRANH CHẤP ĐẦU TƯ



IBA VIETNAM CHAMBER LLC

- Phạm vi áp dụng: tranh chấp liên quan đến Nhà nước hoặc doanh nghiệp nhà nước.
- Tính độc lập và khách quan của hòa giải viên.
- Chỉ định hòa giải viên và tiêu chuẩn hòa giải viên: Tổng thư ký PCA.
- Từ nhiệm và thay thế hòa giải viên
- Vai trò hòa giải viên
- Tiến hành hòa giải
- Phiên họp về quản lý tiến trình hòa giải
- Riêng tư và bảo mật hòa giải
- Kết quả và chấm dứt hòa giải

52

51. KIẾN NGHỊ



IBA VIETNAM CHAMBER LLC

1. Ban hành Quy tắc hòa giải vụ việc mẫu của UNCITRAL khuyến khích áp dụng cho hòa giải vụ việc.
2. Ban hành Quy tắc mẫu đạo đức và ứng xử của Hòa giải viên thương mại điều chỉnh hoạt động của hòa giải viên vụ việc.
3. Ban hành và hướng dẫn sử dụng thống nhất các mẫu Thỏa thuận hòa giải, Đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành; Văn bản ghi nhận kết quả hòa giải thành;
4. Đào tạo: kỹ năng hòa giải, công pháp quốc tế, luật đầu tư và thương mại quốc tế.
5. Nghiên cứu khả thi thành lập Trung tâm hòa giải thương mại quốc gia hoặc Trung tâm hòa giải liên kết Việt Nhật

53

52. CÁC VẤN ĐỀ CẦN HOÀN THIỆN



IBA VIETNAM CHAMBER LLC

- Chỉ định thành viên Hội đồng tài phán để làm Hoà giải viên → Nguồn nhân lực còn hạn chế
- Sự tương thích giữa pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế
- Cơ chế thi hành thoả thuận hoà giải thành trong tranh chấp đầu tư

54

53. CÂU HỎI THẢO LUẬN 2



ASIAN-VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE (AVCC)

- Thỏa thuận hòa giải thành có nên xin công nhận thành bản án của Tòa án Việt nam hay không?
- Thỏa thuận hòa giải thành có giá trị như một hợp đồng mới chịu sự điều chỉnh của luật nước ngoài với cơ chế giải quyết tranh chấp mới?
- Thỏa thuận hòa giải thành có thể giới hạn phạm vi thẩm quyền của trọng tài để thi hành theo Công ước New York 1958?

55

54. TÀI LIỆU THAM KHẢO



ASIAN-VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE (AVCC)

- Palmer and Roberts: *Dispute processes: ADR and the primary forms of decision making*
- Henry Brown and Arthur Marriott, *ADR: Principles and Practice*, 2nd ed. Sweet and Maxwell, 1999.
- Goldberg, Sander, Rogers, *Dispute Resolution: Negotiation, Mediation and Other Processes*, 3d ed., 1999
- L. Riskin, *Dispute Resolution and Lawyers*, West Publishing Co, 1997
- Gerald Williams, *Legal Negotiation and Settlement*, 1983
- W. Trachte-Huber and S. Huber, *Reaching Agreement in Law and Business* 1998
- Christian Buhning-Uhle, *Arbitration and Mediation in International Business*, Kluwer Law International, 1998

56

55. TÀI LIỆU THAM KHẢO



ASIAN-VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE (AVCC)

- H. Raiffa, *The Art and Science of Negotiation*, Cambridge, Mass.: Belknap Press of Harvard University Press, 1982.
- R. Fisher and W. Ury, *Getting to Yes: Negotiating Agreement Without Giving In*, 2d ed., Penguin Books, 1991
- Robert A. Baruch Bush and Joseph P. Folger, *The Promise of Mediation: The Transformative Approach to Conflict*, new and rev. edn. San Francisco: Jossey-Bass, 2005
- Karl Mackie and Eileen Carroll, *International Mediation: The Art of Business Diplomacy*, Kluwer Law International, 1999
- F. Elashmawi, *Competing Globally: Mastering Cross-Cultural Management and Negotiations*, Butterworth-Heinemann, 2001

57

56. TÀI LIỆU THAM KHẢO



ASIAN VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY

- Mediation Advocacy: The Role of lawyers in Mediations by Prof. Dwight Golann: <https://www.jamsadr.com/files/Uploads/Documents/International/Mediation-Advocacy-eBook.pdf>
- Chương trình môn học Alternative Dispute Resolution (ADR) của Trường Luật Queen Mary, ĐHTH Luân Đôn
- CHƯƠNG 10: KỸ NĂNG THAM GIA GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP BẰNG HÒA GIẢI của Ls. Nguyễn Trung Nam, EP Legal (Giáo trình kỹ năng tư vấn của Học viện tư pháp)
- Sổ tay cho Hòa giải viên 01/2018 do CEDR & IFC ấn hành
- Tọa đàm về Hòa giải tại Tòa án 2018 (TANDTC & IFC)

58

57. TÀI LIỆU THAM KHẢO



ASIAN VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY

- CEDR: https://www.cedr.com/about_us/modeldocs/
- CIArb: <http://www.ciarb.org/guidelines-and-ethics/guidelines/mediation-guidelines>
- IBA: https://www.ibanet.org/LPD/Dispute_Resolution_Section/Mediation/Default.aspx
- ICC: <https://iccwbo.org/dispute-resolution-services/mediation/mediation-rules/>
- UNCITRAL: http://www.uncitral.org/uncitral/en/commission/working_groups/3Investor_State.html
- SIMC: <http://simc.com.sg/practice-note/>

59

58. TRANG WEB HỮU ÍCH



ASIAN VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY

- UNCITRAL: <https://uncitral.un.org/en/texts/arbitration>
- IBA: https://www.ibanet.org/LPD/Dispute_Resolution_Section/Mediation/Default.aspx
- CEDR: https://www.cedr.com/about_us/modeldocs/
- SIMC: <http://simc.com.sg/>
- JIMC: <https://www.jimc-kyoto.jp/>
- MHJMC: <http://mhjmc.org/en/>
- VIAC: <http://viac.vn/hoa-giai-c113.html>
- TANDTC: <https://www.toaan.gov.vn/webcenter/portal/atc/tindean?mucHienThi=1073>
- VSIL: <http://www.hoiluatuquoc.org.vn/post/thanh-lap-trung-tam-hoa-giai-thuong-mai-quoc-te-viet-nam>
- Kluwer: <http://mediationblog.kluwerarbitration.com/>

60

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!



ADR VIETNAM CHAMBERS LLC
INDEPENDENT ARBITRATORS & MEDIATORS

CÔNG TY TNHH PHÒNG ADR VIỆT NAM (ADR Vietnam Chambers LLC)

Địa chỉ: Lầu 46, Tòa tháp tài chính Bitexco, Số 2 Hải Triều,
Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh City, Việt Nam
ĐT: 0903 807 376
Email: dzung.nguyen@adr.com.vn
Web: www.adr.com.vn
